

II. PHẨM ĐẾ THÍCH

Bấy giờ, trời Đế Thích cùng bốn vạn Thiên tử ở cõi trời thứ Ba mươi ba đồng đến câu hội. Bốn Thiên vương hộ đời cùng hai vạn Thiên tử, trời Tứ đại thiên vương đồng đến câu hội. Đại Phạm thiên vương, chủ cõi Sách-ha cùng một vạn Phạm chúng đồng đến câu hội.

Như vậy, cho đến trời Ngũ tịnh cư đều cùng vô lượng trăm ngàn Thiên tử đồng đến câu hội. Các Thiên chúng này tịnh nghiệp cảm được dị thực ánh sáng nơi thân, tuy có thể chiếu soi nhưng vì oai lực ánh sáng nơi thân của Như Lai nên không thấy ánh sáng của họ.

Khi ấy, trời Đế Thích thưa Thiện Hiện:

- Nay có vô lượng Thiên chúng trong tam thiên đại thiên thế giới đồng đến câu hội, muốn nghe Đại đức giảng thuyết, khai thị Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dạy bảo giáo giới các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được rốt ráo. Cúi xin Đại đức thương xót chỉ dạy: Các Đại Bồ-tát làm sao trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa? Các Đại Bồ-tát làm sao học được Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Bấy giờ, Thiện Hiện bảo trời Đế Thích:

- Ta nhờ sức oai thần của Phật, thuận theo ý Như Lai giảng thuyết, khai thị Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho chúng Đại Bồ-tát. Như vậy, chúng Đại Bồ-tát có thể ở trong ấy nên trụ như vậy, nên học như vậy. Thiên chúng các ông đều nên lắng nghe, chú tâm suy nghĩ kỹ.

Này Kiều-thi-ca! Chúng trời các ông, người chưa phát tâm Vô thượng Bồ-đề nay nên phát tâm. Những người đã nhập Chánh tánh ly sanh của Thanh văn, Độc giác không có thể phát tâm Bồ-đề nữa. Vì sao? Này Kiều-thi-ca! Vì những người kia đã từ lâu bị ngăn cách trong vòng sanh tử, nên trong ấy nếu có người có thể phát được tâm Vô thượng Bồ-đề thì tôi cũng tùy hỷ. Vì sao? Vì có các thắng nhân nên cầu thắng pháp. Tôi chắc chắn chẳng bị trở ngại sự thắng thiện của họ.

Bấy giờ, Thế Tôn khen Thiện Hiện:

- Hay thay! Hay thay! Nay ông đã giảng thuyết, khai thị Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho chúng Đại Bồ-tát. Cũng có thể khuyên bảo các Đại Bồ-tát làm cho họ vui mừng siêng năng tu Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Con đã biết ơn như thế lẽ nào không đền trả. Vì sao? Vì chư Phật và các đệ tử đời quá khứ đã giảng thuyết bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa cho chúng Đại Bồ-tát, dạy bảo giáo giới nhiếp thọ hộ trì. Bây giờ, Thế Tôn cũng ở trong ấy học phạm hạnh thanh tịnh, nay chúng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vận chuyển pháp luân vi diệu, làm lợi ích cho chúng con. Nên ngày nay con theo lời Phật dạy, giảng thuyết bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa cho chúng Đại Bồ-tát, dạy bảo giáo giới, giúp đỡ hộ trì, làm cho siêng năng tu học phạm hạnh thanh tịnh, mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, làm lợi ích an vui cho tất cả hữu tình đến tận cùng đời vị lai. Đó là gọi là đền trả ơn đức chư Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện bảo Đế Thích:

- Ông hỏi các Đại Bồ-tát làm sao nên trụ, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy? Hãy lắng nghe kỹ, tôi sẽ vì ông mà nói về các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa nên học tướng như vậy, nên trụ tướng như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Các Đại Bồ-tát mặc áo giáp đại công đức, nên đem tướng không an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Không nên trụ sắc; không nên trụ thọ, tưởng, hành, thức.

Không nên trụ vào quả Dự lưu; không nên trụ vào quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán.

Không nên trụ Độc giác Bồ-đề; không nên trụ vào quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Không nên trụ đây là sắc; không nên trụ đây là thọ, tưởng, hành, thức.

Không nên trụ đây là quả Dự lưu; không nên trụ đây là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán.

Không nên trụ đây là Độc giác Bồ-đề; không nên trụ đây là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Không nên trụ sắc hoặc thường hoặc vô thường; không nên trụ thọ, tưởng, hành, thức hoặc thường hoặc vô thường.

Không nên trụ sắc hoặc vui hoặc khổ; không nên trụ thọ, tưởng, hành, thức hoặc vui hoặc khổ.

Không nên trụ sắc hoặc ngã hoặc vô ngã; không nên trụ thọ, tưởng, hành, thức hoặc ngã hoặc vô ngã.

Không nên trụ sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh; không nên trụ thọ, tưởng, hành, thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Không nên trụ sắc hoặc Không hoặc chẳng Không; không nên trụ thọ, tưởng, hành, thức hoặc Không hoặc chẳng Không.

Không nên trụ vào quả Dự lưu hoặc vô vi hiển lộ; không nên trụ vào quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc vô vi hiển lộ.

Không nên trụ vào quả Độc giác Bồ-đề hoặc vô vi hiển lộ; không nên trụ vào quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật hoặc vô vi hiển lộ.

Không nên trụ vào quả Dự lưu là chơn ruộng phước đáng thọ sự cúng dường; không nên trụ vào quả Dự lưu còn bảy lần sanh trở lại mới vào Niết-bàn.

Không nên trụ vào quả Nhất lai là chơn ruộng phước đáng thọ sự cúng dường; không nên trụ vào quả Nhất lai chưa được rốt ráo, còn một lần sanh trở lại chịu khổ biên tế.

Không nên trụ vào quả Bất hoàn là chơn ruộng phước đáng thọ sự cúng dường; không nên trụ vào quả Bất hoàn sau khi diệt độ chẳng còn sanh trở lại.

Không nên trụ vào quả A-la-hán là chơn ruộng phước đáng thọ sự cúng dường; không nên trụ vào quả A-la-hán nhất định đời này nhập vào Vô dư Niết-bàn.

Không nên trụ quả Độc giác là chơn ruộng phước đáng thọ sự cúng dường; không nên trụ quả Độc giác vượt hơn địa vị Thanh văn, chẳng đến địa vị Phật mà nhập Niết-bàn.

Không nên trụ quả Phật là chơn ruộng phước đáng thọ sự cúng dường; không nên trụ quả Phật vượt qua địa vị phạm phu, vượt qua địa vị Thanh văn, vượt qua địa vị Độc giác, vượt qua địa vị Bồ-tát, an trụ vào địa vị Phật, làm lợi ích an vui cho vô lượng, vô số, vô biên hữu tình, được nhập vào cảnh giới Vô dư bát Niết-bàn.

Không nên trụ quả Phật độ thoát vô lượng, vô số, vô biên hữu tình đối với Tam thừa đều được nhất định, làm các Phật sự như vậy rồi nhập vào cảnh giới Vô dư y bát Niết-bàn.

Khi ấy, Xá-lợi Tử suy nghĩ: Đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì không nên trụ vào quả Phật, an trụ quả Phật làm lợi ích an vui cho vô lượng, vô số, vô biên hữu tình được nhập vào cảnh giới Vô dư bát Niết-bàn. Không nên trụ quả Phật độ thoát vô lượng, vô biên hữu tình đối với Tam thừa đều được nhất định, làm các Phật sự như vậy rồi nhập vào cảnh giới Vô dư y bát Niết-bàn. Cũng không nên trụ vào các pháp khác, chúng Đại Bồ-tát này phải trụ ở đâu?

Cụ thọ Thiện Hiện nhờ oai thần của Phật, biết tâm niệm của Xá-lợi Tử, liền bảo:

- Ý Tôn giả thế nào? Tâm của các đức Như Lai nên an chỗ nào?

Khi đó, Xá-lợi Tử bảo Thiện Hiện:

- Tâm của các đức Như Lai đều không chỗ trụ. Vì sao? Vì tâm không chỗ trụ nên gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Nghĩa là không trụ cõi hữu vi, cũng không trụ cõi vô vi, cũng chẳng phải không trụ cõi hữu vi, vô vi.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá-lợi Tử:

- Các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng lại như vậy. Như chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với tất cả pháp tâm không chỗ trụ, cũng chẳng phải chẳng trụ.

Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, lấy vô sở đắc làm phương tiện, nên trụ như vậy, nên học như vậy.

Bấy giờ, trong chúng có các Thiên tử suy nghĩ: Như câu thần chú, các lời nói khác nhau của những Dược-xoa, tuy là ẩn mật, kín đáo nhưng chúng ta còn có thể hiểu được. Đại đức Thiện Hiện đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tuy đã dùng nhiều lời lẽ để chỉ rõ, nhưng tất cả chúng ta vẫn không thể hiểu được gì cả.

Cụ thọ Thiện Hiện biết tâm niệm của các Thiên tử, liền bảo:

- Này các Thiên tử! Những lời tôi nói, các ông không hiểu được sao?

Các Thiên tử thưa:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Đại đức đã nói ý nghĩa của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với chúng tôi đều không hiểu được gì cả.

Cụ thọ Thiện Hiện bảo:

- Tôi đã từng đối với ý nghĩa tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này không nói, không chỉ bày, các ông không nghe thì hiểu cái gì. Vì sao? Này các Thiên tử! Vì trong ý nghĩa tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đều lia vắn tự, lời nói.

Khi ấy, các Thiên tử lại nghĩ: Đại đức Thiện Hiện ở trong nghĩa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, tuy lại đem các thứ phương tiện để nói rõ, muốn làm cho dễ hiểu, nhưng nghĩa lý ấy lại càng quá sâu xa, lại quá vi tế, khó có thể so lường.

Cụ thọ Thiện Hiện biết tâm của các Thiên tử, liền bảo:

- Thiên tử nên biết! Sắc không sâu xa, không vi tế; thọ, tưởng, hành, thức không sâu xa, không vi tế. Quả Dự lưu không sâu xa, không vi tế; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán không sâu xa, không vi tế. Độc giác Bồ-đề không sâu xa, không vi tế. Quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật không sâu xa, không vi tế. Vì sao?

Này các Thiên tử! Vì tất cả pháp sâu xa, vi tế, người nói, người nghe đều bất khả đắc. Bởi vậy, các ông đối với pháp đã nói nên tu hạnh nhẫn bền chắc.

Thiên tử nên biết! Những người nào muốn chứng, muốn trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, cần phải nương vào sự nhẫn này mới có thể chứng trụ được.

Khi đó các Thiên tử suy nghĩ: Đại đức Thiện Hiện muốn vì hữu tình nào, thuyết những pháp nào?

Cụ thọ Thiện Hiện biết tâm niệm của các Thiên tử, liền bảo:

- Thiên tử nên biết! Nay tôi muốn vì hữu tình như huyễn, như hóa, như mộng, cũng lại giảng thuyết pháp như huyễn, như hóa, như mộng. Vì sao? Này các Thiên tử! Như vậy người nghe pháp đã được nói, không nghe, không hiểu, không chỗ tu chứng.

Khi ấy, các Thiên tử hỏi Thiện Hiện:

- Người nói, người nghe và pháp được nói ra đều như huyễn, như hóa, như mộng đã thấy không?

Thiện Hiện đáp:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Hữu tình như huyễn, vì người như huyễn, nói pháp như huyễn. Hữu tình như hóa, vì người như hóa, nói pháp như hóa. Hữu tình như mộng, vì người như mộng, nói pháp như mộng. Tất cả hữu tình và tất cả pháp đều như cảnh huyễn hóa, như mộng, vì tất cả pháp, tất cả hữu tình cũng huyễn hóa, cũng như mộng, không hai, không khác.

Thiên tử nên biết! Những bậc Dự lưu và quả Dự lưu, hoặc bậc Nhất lai và quả Nhất lai, hoặc bậc Bất hoàn và quả Bất hoàn, hoặc A-la-hán và quả A-la-hán, hoặc các Độc giác và Độc giác Bồ-đề, hoặc chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật đều như cảnh huyễn hóa, như mộng.

Khi ấy, các Thiên tử hỏi Thiện Hiện:

- Lẽ nào chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật cũng như huyễn hóa, như mộng đã thấy sao?

Thiện Hiện đáp:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Cho đến Niết-bàn ta cũng nói là như huyễn hóa, như mộng đã thấy.

Khi ấy, các Thiên tử hỏi Thiện Hiện:

- Không lẽ Niết-bàn cũng như huyễn hóa, như mộng đã thấy sao?

Thiện Hiện đáp:

- Giả sử lại có pháp nào hơn Niết-bàn, tôi cũng nói là như huyễn hóa, như mộng đã thấy. Vì sao? Vì cảnh huyễn hóa, như mộng cùng tất cả pháp, cho đến Niết-bàn không hai, không khác, đều bất khả đắc, bất khả thuyết.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử, Chấp Đại Tạng, Mãn Từ Tử, Đại Âm Quang v.v... cùng hỏi Thiện Hiện:

- Đại đức đã nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy có người nào có thể tin thọ không?

Cụ thọ Khánh Hỷ thưa cùng các đại Thanh văn Xá-lợi Tử:

- Có các Đại Bồ-tát Bất thối chuyển đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này có thể tin hiểu sâu xa được. Lại có vô lượng đại A-la-hán đầy đủ chánh kiến, đoạn tận các lậu, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này cũng có thể tin thọ được. Cụ thọ Thiện Hiện đã nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy không ai tin thọ được.

Vì sao? Vì trong đây không có pháp rõ ràng có thể chỉ bày và có thể thành lập. Đã thật sự không có pháp rõ ràng có thể chỉ bày và có thể thành lập nên người tín thọ cũng không thể có.

Khi ấy, trời Đế Thích suy nghĩ: Đại đức Thiện Hiện rưới trận mưa pháp, ta nên hóa ra các đóa hoa nhiệm màu dâng rải cúng dường.

Suy nghĩ như vậy rồi, liền hóa ra các đóa hoa nhiệm màu rải lên Thiện Hiện.

Cụ thọ Thiện Hiện suy nghĩ: Những đóa hoa này chưa từng thấy có ở chỗ chư thiên. Hoa nhiệm màu này nhất định chẳng phải do đất nước, cỏ cây sanh ra, mà do tâm chư thiên hóa sanh.

Khi ấy, trời Đế Thích biết tâm niệm của Thiện Hiện, liền nói:

- Hoa đã rải này thật chẳng phải do đất nước, cỏ cây sanh ra, cũng chẳng phải do tâm chư thiên hóa sanh. Vì sao? Vì hoa đã rải này tánh vốn vô sanh.

Bấy giờ, Thiện Hiện bảo Đế Thích:

- Hoa này không sanh, tức chẳng phải hoa.

Khi ấy, trời Đế Thích thầm nghĩ: Trí tuệ của Đại đức Thiện Hiện thật là sâu xa, chẳng hoại giả danh mà nói thật nghĩa.

Nghĩ như vậy rồi, liền thưa Thiện Hiện:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Như Tôn giả đã dạy, các Đại Bồ-tát đối với các pháp đều nên theo lời dạy của Tôn giả mà học.

Cụ thọ Thiện Hiện bảo Đế Thích:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Các Đại Bồ-tát đối với các pháp nên theo lời dạy của ta mà học như vậy.

Này Kiều-thi-ca! Khi các Đại Bồ-tát học như vậy, chẳng học về sắc; chẳng học về thọ, tướng, hành, thức. Chẳng học về quả Dự lưu; chẳng học về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Chẳng học về Độc giác Bồ-đề. Chẳng học về quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Nếu chẳng theo các quả vị này mà học, thì đây gọi là học trí nhất thiết trí của chư Phật.

Nếu học được trí nhất thiết trí của chư Phật thì chẳng học vô lượng, vô biên các pháp khác. Nếu học vô lượng, vô biên các pháp khác, thì chẳng học sắc có tăng có giảm; cũng chẳng học thọ, tướng, hành, thức có tăng có giảm. Nếu chẳng học sắc có tăng có giảm; cũng chẳng học thọ, tướng, hành, thức có tăng có giảm, thì chẳng học sắc có lấy có bỏ; cũng chẳng học thọ, tướng, hành, thức có lấy có bỏ.

Nếu chẳng học sắc có lấy có bỏ; cũng chẳng học thọ, tướng, hành, thức có lấy có bỏ, thì chẳng học tất cả pháp có lấy có bỏ.

Nếu chẳng học tất cả pháp có lấy có bỏ, thì chẳng học các pháp có thể hộ trì, có thể diệt hoại.

Nếu chẳng học các pháp có thể hộ trì, có thể diệt hoại, thì chẳng học trí nhất thiết trí có thể hộ trì, có thể diệt hoại.

Khi các Đại Bồ-tát học như vậy gọi là học trí nhất thiết trí một cách chơn chánh, có thể mau chứng đắc trí nhất thiết trí.

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát nào chẳng học các pháp có thể hộ trì, có thể diệt hoại; cũng chẳng học trí nhất thiết trí có thể hộ trì, có thể diệt hoại thì khi Đại Bồ-tát này học như vậy gọi là học trí nhất thiết trí một cách chơn chánh, có thể mau chứng đắc trí nhất thiết trí không?

Thiện Hiện đáp:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Đại Bồ-tát nào chẳng học các pháp có thể hộ trì, có thể diệt hoại, cũng chẳng học trí nhất thiết trí có thể hộ trì, có thể diệt hoại thì khi Đại Bồ-tát này học như vậy gọi là học trí nhất thiết trí một cách chơn chánh, có thể mau chứng đắc trí nhất thiết trí, vì đem vô sở đắc làm phương tiện.

Bấy giờ, trời Đế Thích hỏi Xá-lợi Tử:

- Sở học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát phải cầu ở đâu?

Xá-lợi Tử đáp:

- Sở học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát nên y theo lời lẽ của Thiện Hiện đã nói mà cầu.

Trời Đế Thích hỏi Xá-lợi Tử:

- Nhờ thần lực của ai hỗ trợ để cho Tôn giả nói lời như vậy?

Xá-lợi Tử đáp:

- Nhờ thần lực của Như Lai hỗ trợ nên ta nói lời này.

Khi ấy, trời Đế Thích lại hỏi cụ thọ Xá-lợi Tử:

- Nhờ thần lực của ai hỗ trợ nên Tôn giả Thiện Hiện có thể nói Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Xá-lợi Tử đáp:

- Nhờ thần lực của Như Lai hỗ trợ nên cụ thọ Thiện Hiện có thể nói Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Thiện Hiện bảo trời Đế Thích:

- Ông hỏi nhờ thần lực ai hỗ trợ làm cho tôi có thể nói Bát-nhã ba-la-mật-đa. Này Kiều-thi-ca! Ông nên biết, nhất định là nhờ thần lực của Như Lai hỗ trợ nên Thiện Hiện tôi có thể nói Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca! Ông đã hỏi, sở học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát phải cầu ở đâu. Này Kiều-thi-ca! Sở học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát chẳng ở sắc mà cầu, cũng chẳng nên lìa sắc để cầu. Chẳng nên cầu ở thọ, tưởng, hành, thức, cũng chẳng nên lìa thọ, tưởng, hành, thức để cầu.

Vì sao? Vì sắc chẳng phải Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng không lìa sắc mà có Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng phải Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng không lìa thọ, tưởng, hành, thức mà có Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khi ấy, trời Đế Thích thưa Thiện Hiện:

- Có phải sở học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát là đại Ba-la-mật-đa, là vô lượng Ba-la-mật-đa, là vô biên Ba-la-mật-đa không?

Thiện Hiện đáp:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Này Kiều-thi-ca! Sở học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát là đại Ba-la-mật-đa, là vô lượng Ba-la-mật-đa, là vô biên Ba-la-mật-đa.

Vì sao? Này Kiều-thi-ca! Vì sắc lớn nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lớn; vì thọ, tưởng, hành, thức lớn nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lớn.

Này Kiều-thi-ca! Sắc vô lượng nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô lượng; thọ, tưởng, hành, thức vô lượng nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô lượng.

Này Kiều-thi-ca! Sắc vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên; thọ, tưởng, hành, thức vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Sở duyên vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Này Kiều-thi-ca! Sở duyên vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên là như thế nào? Nghĩa là đoạn trước, giữa, sau của tất cả pháp đều bất khả đắc, nên gọi là vô biên. Vì pháp vô biên nên sở duyên cũng vô biên. Bởi Bát-nhã ba-la-mật-đa đây vô biên nên ta nói sở duyên vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Tất cả pháp vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Này Kiều-thi-ca! Tất cả pháp vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên là sao? Nghĩa là biên giới của tất cả pháp bất khả đắc. Vì sao? Vì biên giới trước, sau, giữa của tất cả sắc đều bất khả đắc. Biên giới trước, sau, giữa của tất cả thọ, tưởng, hành, thức đều bất khả đắc. Bởi biên giới trước, sau, giữa của Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng bất khả đắc nên ta nói tất cả pháp vô biên, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Tất cả hữu tình vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên. Vì sao? Vì biên giới tất cả hữu tình bất khả đắc nên ta nói tất cả hữu tình vô biên, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Khi ấy, trời Đế Thích hỏi Thiện Hiện:

- Bạch Đại đức! Tất cả hữu tình vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên là sao?

Thiện Hiện đáp:

- Này Kiều-thi-ca! Không thể tính đếm vô số loài hữu tình vì bất khả đắc, nên nói là: Tất cả hữu tình vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Trời Đế Thích thưa:

- Vì nghĩa gì nên nói như vậy?

Thiện Hiện đáp:

- Này Kiều-thi-ca! Nay tôi hỏi ông, tùy ý ông đáp. Ý ông thế nào? Nói về hữu tình, những hữu tình là khái niệm về pháp gì?

Trời Đế Thích thưa:

- Nói về hữu tình, những hữu tình chẳng khái niệm về pháp, cũng chẳng phải không khái niệm về pháp. Chỉ là giả danh, thuộc về vay mượn, thuộc về tên không có sự thật, thuộc về tên không có chủ, thuộc về tên không có quan hệ.

Thiện Hiện bảo:

- Này Kiều-thi-ca! Ý ông thế nào? Ở trong kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, vì hiển bày thật có hữu tình không?

Trời Đế Thích thưa:

- Thưa Đại đức! Không thật.

Thiện Hiện bảo:

- Trong kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này đã chẳng hiển bày thật có hữu tình nên nói vô biên, vì trong ấy biên giới cũng bất khả đắc.

Này Kiều-thi-ca! Ý ông thế nào? Nếu chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trải qua hằng hà sa số đại kiếp, đem vô biên tiếng nói để nói vô lượng danh tự loài hữu tình, thì trong ấy thật có hữu tình có sanh có diệt không?

Trời Đế Thích thưa:

- Thưa Đại đức! Không thật. Vì sao? Vì các hữu tình bản tánh vốn tịnh, xưa nay vô sở hữu, chẳng phải vô sở hữu mà có sanh diệt.

Thiện Hiện bảo:

- Do nghĩa này nên tôi nói là tất cả hữu tình vô biên nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng vô biên.

Này Kiều-thi-ca! Do đây nên biết sở học Bát-nhã ba-la-mật-đa của các Đại Bồ-tát nói là lớn, vô lượng, vô biên.

Bấy giờ, trong hội trời Đế Thích, các Phạm thiên vương cõi Dục, chư Thiên cõi Sắc và Thần tiên Thiên nữ cõi Đại tự tại vô cùng hoan hỉ, đồng thời ba lần nói lớn rằng:

- Hay thay! Hay thay! Vì có Phật ra đời nên Tôn giả Thiện Hiện nhờ oai thần của Phật giảng thuyết, khai thị pháp tánh vi diệu nhiệm mầu cho chúng tôi. Pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa làm cho trời, người, A-tu-la v.v... đều được lợi ích lớn. Nếu Đại Bồ-tát có thể đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy tu hành đúng như lời nói, luôn không xa lìa thì chúng tôi đối với các vị ấy sẽ cung kính cúng dường như Phật Thế Tôn.

Bấy giờ, Phật bảo chư Thiên:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Nếu Đại Bồ-tát nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này đem vô sở đắc làm phương tiện có thể tu hành đúng như lời nói, luôn không xa lìa, thì chư thiên các ông đều nên cúng dường như Phật Thế Tôn.

Chư Thiên nên biết: Xưa kia Ta đối với Phật Nhiên Đăng, lúc ấy ở nơi ngã tư thuộc vương đô Liên Hoa, ta gặp đức Phật Nhiên Đăng, liền dâng năm cành hoa sen, trải tóc che bìn, cần cầu nghe

Chánh pháp, đem vô sở đắc làm phương tiện, luôn không xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác.

Bấy giờ, Phật Nhiên Đăng liền thọ ký cho Ta được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nói như vậy: “Này thiện nam tử! Ở đời sau, trải qua vô số kiếp, trong thế giới Hiền kiếp này ông sẽ được làm Phật hiệu là Năng Tịch Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nói rộng cho đến Phật Thế Tôn, giảng thuyết kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, độ vô lượng chúng.”

Khi ấy, chư Thiên đồng bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa này thật là hi hữu, làm cho chúng Đại Bồ-tát có thể mau chóng đưa đến trí nhất thiết trí, ở tận đời vi lai làm lợi ích an vui cho loài hữu tình.